

Số: 1403/KH-UBND

Khánh Hòa, ngày 18 tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “*Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030*”; xét Tờ trình số 599/TTr-CAT-PTM(CS) ngày 18/02/2022 của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “*Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030*” (sau đây gọi tắt là *Đề án 06*) trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia một cách linh hoạt, sáng tạo phù hợp Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phục vụ 5 nhóm tiện ích như sau: (1) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư

1.1. Triển khai thực hiện Thông tư quy định về danh mục, sản phẩm được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(*Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan*)

1.2. Triển khai thực hiện Thông tư quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để mở cơ chế cho phép cơ quan quản lý cung cấp dịch vụ dữ liệu dân cư cho cá nhân, tổ chức có

tính phí, tạo nguồn thu để xây dựng, duy trì, quản trị và khai thác dữ liệu; bảo đảm minh bạch, an toàn và đúng pháp luật.

(Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan)

1.3. Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật để sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế - xã hội.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan)

1.4. Triển thực hiện Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

1.5. Triển thực hiện Nghị định định danh và xác thực điện tử.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

1.6. Triển thực hiện Thông tư hướng dẫn trao đổi thông tin, dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, các bộ, ngành, địa phương.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

1.7. Nghiên cứu, tham gia góp ý sửa đổi Luật Căn cước công dân, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện phát triển Chính phủ số trong thời gian tới; góp ý xây dựng Nghị định mới hoặc Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ theo hướng bổ sung quy định về quản lý, vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo trình tự, thủ tục rút gọn

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

1.8. Xây dựng cơ chế thanh tra, kiểm tra cán bộ sử dụng dữ liệu công dân qua khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; qua việc kết nối, chia sẻ khai thác dữ liệu với các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp, đảm bảo đúng mục đích, đúng yêu cầu, phòng chống lộ lọt dữ liệu.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

1.9. Triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh điện tử của Bộ Công an trong khuôn khổ các chương trình khoa học công nghệ trọng điểm cấp quốc gia.

(Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

2.1. Tổ chức tích hợp, cung cấp dịch vụ xác thực thông tin về số Chứng minh nhân dân (9 số) với Căn cước công dân trên cổng Dịch vụ công quốc gia và Cơ sở dữ liệu thuế phục vụ xác thực thông tin về người nộp thuế trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế.

(Giao Cục thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.2. Hướng dẫn thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công và Hệ thống một cửa của tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.3. Phối hợp triển khai, phát triển, nâng cấp hệ thống định danh và xác thực điện tử, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu tại Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân và cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của Bộ Công an.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.4. Phối hợp thực hiện kết nối, tích hợp hệ thống xác thực định danh điện tử của Bộ Công an với cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại địa phương theo đề nghị của Bộ Công an.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.5. Triển khai thực hiện theo hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền của Trung ương về giải pháp hỗ trợ ngành Tư pháp dùng chung hạ tầng của ngành Công an trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân tại cấp xã đảm bảo đồng bộ, hiệu quả (đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của địa phương).

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.6. Hoàn thành triển khai các dịch vụ công thiết yếu (tại Phụ lục I kèm theo) bảo đảm thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.7. Tổ chức triển khai số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

(Giao Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan).

2.8. Triển khai theo dõi, giám sát, đánh giá các chỉ tiêu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên hệ thống đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của cổng Dịch vụ công quốc gia.

(Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan).

2.9. Tham mưu tổ chức triển khai hiệu quả ứng dụng di động Công dân số từ VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như y tế, bảo hiểm xã hội, giấy phép lái xe, hoạt động ngân hàng, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm... tại địa phương.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.10. Xây dựng và triển khai giải pháp hỗ trợ sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lưu trữ, quản lý các dữ liệu liên quan đến công dân trong trường hợp chưa có cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.11. Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.12. Rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. ...

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

2.13. Triển khai kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên

quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan)

3. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

3.1. Triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội nhất là lĩnh vực chuyển đổi số mạnh nhất như: Ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...), tài chính, viễn thông, điện, nước.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương và các cơ quan, đơn vị liên quan).

3.2. Xây dựng mô hình, tổ chức triển khai hoạt động định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội với việc tham gia mạnh mẽ từ các doanh nghiệp trong hoạt động cung cấp dịch vụ định danh và xác thực điện tử.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương và các cơ quan, đơn vị liên quan)

3.3. Xây dựng phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương và các cơ quan, đơn vị liên quan)

3.4. Hướng dẫn triển khai nền tảng kết nối ký số, hỗ trợ xác thực các doanh nghiệp trong cung cấp chứng thư số cho các ứng dụng giao dịch điện tử, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh theo lộ trình của Bộ Công an.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

4. Phục vụ phát triển công dân số

4.1. Bắt đầu cung cấp định danh, tài khoản định danh điện tử cho công dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích số do Chính phủ, Bộ, ngành xác thực và đảm bảo.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

4.2. Xây dựng, nâng cấp, mở rộng đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin của các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử để đảm bảo thực hiện các mục tiêu của Đề án.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

5. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

5.1. Khẩn trương hoàn thiện cơ sở dữ liệu được giao quản lý để kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; thực hiện việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác và cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ theo lộ trình và chỉ đạo ngành dọc của các Bộ, ngành có liên quan.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

5.2. Dữ liệu dân cư được tạo lập thành các bộ dữ liệu khác nhau, cho phép triển khai các dịch vụ đổi mới, sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế xã hội theo quy định của pháp luật.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

6. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành

6.1. Thực hiện nhiệm vụ thống kê, phân tích dân số đảm bảo nhanh chóng, chính xác, tiết kiệm chi phí nhà nước.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan)

6.2. Triển khai các nội dung về xây dựng, triển khai Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) của tỉnh trên nền tảng bản đồ số, phục vụ hoạch định chính sách phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, các chính sách khác và cơ chế khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư góp phần hoạch định chính sách theo yêu cầu.

(Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ động triển khai thực hiện các nội dung nêu tại Kế hoạch này; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện, đồng thời tổng hợp tình hình, báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh và khi có yêu cầu của các cơ quan Trung ương.

- Tham mưu UBND tỉnh về việc thành lập Tổ công tác triển khai Đề án (Tổ công tác) do đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổ trưởng; Chánh Văn phòng UBND tỉnh làm Tổ phó; lãnh đạo Công an tỉnh được phân công phụ trách làm Tổ phó Thường trực. Thành viên là đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành: Kế hoạch và Đầu tư; Giáo dục và Đào tạo; Lao động – Thương binh và Xã hội; Tài chính; Tư pháp; Thông tin và Truyền thông...; lãnh đạo Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về

trật tự xã hội – Công an tỉnh là thành viên – thư ký Tổ công tác. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh sách thành viên và ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác theo đúng quy định. Tổ công tác có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn, tổ chức triển khai các nhiệm vụ thuộc Đề án; định kỳ hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án về Tổ công tác Đề án cấp Trung ương theo quy định; sử dụng bộ máy giúp việc thuộc lực lượng Công an do Công an tỉnh đề xuất (*thành lập Tổ Công tác triển khai Đề án trong lực lượng Công an tỉnh, do Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội chịu trách nhiệm chính*). Kinh phí hoạt động được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác do Sở Tài chính tham mưu thực hiện và tự giải thể khi đã hoàn thành triển khai các nhiệm vụ tại Đề án.

2. Sở Thông tin và Truyền thông: Bảo đảm hạ tầng, đường truyền kết nối; quản lý, duy trì, vận hành, phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP), đảm bảo việc kết nối Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp quốc gia được ổn định; kịp thời tổ chức triển khai nâng cấp, hoàn thiện Công dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh và các hệ thống thông tin dùng chung khác có nhu cầu kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhằm đáp ứng yêu cầu kết nối, khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế xã hội tỉnh Khánh Hòa.

3. Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm được phân công và chỉ đạo của cấp trên theo ngành dọc, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai tại cơ quan, đơn vị; lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, tiến độ được giao; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung Kế hoạch.

- Tiếp tục thực hiện: Kế hoạch số 13721/KH-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 5283/KH-UBND ngày 16/6/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh và Văn bản số 1293/UBND-KSTT ngày 16/02/2022 của UBND tỉnh về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến thiết yếu sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo. Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án (*mốc thời gian báo cáo từ ngày 15 tháng trước đến ngày 14 của tháng báo cáo*) hoặc báo cáo đột xuất (*khi có yêu cầu*) theo chức năng, nhiệm vụ được giao gửi về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát Quản

lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: 37 Lê Quý Đôn, Phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; số điện thoại liên hệ: 069.4401.493) để tổng hợp báo cáo Cục Quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời có văn bản gửi Công an tỉnh để tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Cục CSQLHC về TTXH – Bộ Công an;
- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu VT+NgM, các Phòng: KSTTHC, KGVX, XDND, Tổng hợp; Kinh tế, TCHC; 19

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Tấn Tuân